

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **114/2026/HS-ST**

Ngày: 26/5/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà H' Vina Niê Kdăm và ông Nguyễn Văn Minh.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Đình Phan - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 1 - Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Đắk Lắk tham gia phiên toà: Ông Đào Anh Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2026, tại phòng xử án A, trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2026/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Y Thàng M**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 20 tháng 11 năm 2003, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Liên gia 2, Buôn P, phường T, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở trước khi phạm tội: Hẻm H Y, phường T, tỉnh Đắk Lắk; giới tính: Nam; dân tộc: Ê Đê; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 0/12; con ông Y Nuốt N, sinh năm 1972 và con bà H Jun M1, sinh năm: 1982; bị cáo chưa có vợ, con;

Tiền sự: Không;

Có 02 tiền án, cụ thể:

- Ngày 26/6/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 05 năm 06 tháng tù, về tội “*Cướp tài sản*”, quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự, tại Bản án số 180/2020/HS-ST. Đến ngày 30/01/2024, chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

- Ngày 25/9/2024, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, tại Bản án số 286/2024/HS-ST. Đến ngày 01/9/2025, chưa được xóa án tích.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Phân trại tạm giam Buôn Ma T - Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Đ từ ngày 31 tháng 12 năm 2025 đến nay – *mặt*.

- *Người phiên dịch:* Ông Y Kam Ê, sinh năm 1986. Địa chỉ: Buôn K, phường T, tỉnh Đắk Lắk

- *Người người bị hại:*

+ Ông Phan Phú Mạnh M2, sinh ngày 19/3/2005; Địa chỉ: G T, phường T, tỉnh Đắk Lắk.

+ Ông Nguyễn Huy C, sinh ngày 17/8/1967; Địa chỉ: Số A đường N, buôn J, phường T, tỉnh Đắk Lắk.

+ Ông Đỗ Xuân H, sinh ngày 31/8/1980; Địa chỉ: Tổ dân phố I, phường T, tỉnh Đắk Lắk.

+ Ông Đào Quang N1, sinh ngày 17/9/1989; Địa chỉ: Tổ dân phố B, phường T, tỉnh Đắk Lắk.

+ Ông Phạm Q, sinh ngày 26/11/1963; Địa chỉ: A Đ, phường B, tỉnh Đắk Lắk.

+ Ông Nguyễn Viết T1, sinh năm 1984; Địa chỉ: A G, phường B, tỉnh Đắk Lắk.

+ Ông Nguyễn Quang V, sinh ngày 20/12/1959; Địa chỉ: A H, phường B, tỉnh Đắk Lắk.

+ Ông Võ Thu H1, sinh ngày 08/5/1985; Địa chỉ: C L, phường T, tỉnh Đắk Lắk.

+ Bà Nguyễn Thị M3, sinh ngày 10/10/1941; Địa chỉ: 4 T, phường B, tỉnh Đắk Lắk

+ Ông Nguyễn Văn L, sinh ngày 20/01/1993; Địa chỉ: A Đ, phường B, tỉnh Đắk Lắk.

+ Bà Ông Thị O, sinh ngày 04/8/1980 149 Lê Hồng P, phường B, tỉnh Đắk Lắk.

+ Bà Đinh Thị H2, sinh năm 1981; Địa chỉ: H Y, phường T, tỉnh Đắk Lắk.

+ Ông Võ Hữu H3, sinh ngày 04/5/1974; Địa chỉ: 1 N, phường B, tỉnh Đắk Lắk.

+ Ông Phạm Xuân H4, sinh ngày 28/12/1973; Địa chỉ: Hẻm H N, phường B, tỉnh Đắk Lắk.

+ Ông Hoàng Trọng H5, sinh ngày 02/9/1983; Địa chỉ: Thôn I, xã E, tỉnh Đắk Lắk.

(*Đều vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên trong tháng 10, 11 năm 2025, Y Thâm M (là đối tượng đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích) cùng Phan Phú Mạnh M2 đã cùng nhau thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản là các bình ắc quy của người dân, tại các ngôi mộ thuộc Nghĩa trang B, phường B, tỉnh Đắk Lắk, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 30/10/2025, Y T2 M1ô điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47B2-964.22, nhãn hiệu Sirius, màu đỏ đen, chở Phan Phú M4 M1ô đến Nghĩa trang B để trộm cắp bình ắc quy. Tại đây, Y T2 cùng M4 trộm cắp 01 bình ắc quy, nhãn hiệu Enimac, màu trắng, thuộc ngôi mộ bà Nguyễn Thị C1 của gia đình ông Phạm Q; trộm cắp 01 bình ắc quy, nhãn hiệu Enimac, màu trắng, thuộc ngôi mộ ông Nguyễn Viết T3 của gia đình ông Nguyễn Viết T1; trộm cắp 01 bình ắc quy, nhãn hiệu Enimac, màu trắng, thuộc ngôi mộ bà Nguyễn Thị C2 của gia đình ông Nguyễn Quang V ; trộm cắp 01 bình ắc quy, nhãn hiệu Enimac, màu trắng, thuộc ngôi mộ ông Trần Quốc V1 của gia đình bà Võ Thu H1; trộm cắp 01 bình ắc quy, nhãn hiệu Enimac, màu trắng, thuộc ngôi mộ ông Nguyễn S, của gia đình bà Nguyễn Thị . Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp xong, M4 chở Y T2 đi tìm nơi để tiêu thụ bình ắc quy vừa trộm cắp được. Khi vừa đi đến ngã tư H và A, phường T, tỉnh Đắk Lắk, thì cả hai gặp một người phụ nữ mua, bán phế liệu trên đường (Chưa rõ nhân thân, lai lịch) nên Y T2 và M4 gọi lại để bán 05 bình ắc quy với giá 900.000đồng. M4 lấy số tiền trên rồi sau đó, chia cho Y T2 số tiền 400.000đồng, còn M4 được số tiền 400.000đồng, dùng tiêu xài hết. Số tiền 100.000đồng còn lại, M4 và Y T2 cùng nhau tiêu xài hết.

* Tại Bản kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTS ngày 20 tháng 3 năm 2026 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự phường B, kết luận:

- 03 bình ắc quy, nhãn hiệu Enimac, màu trắng, ký hiệu: 12V-50Ah-N50R, tài sản đã qua sử dụng, không thu hồi được. Trị giá 750.000 đồng.

- 02 bình ắc quy, nhãn hiệu Enimac, màu trắng, ký hiệu: 12V-45Ah-NS60L, tài sản đã qua sử dụng, không thu hồi được. Trị giá 400.000 đồng.

Tổng trị giá các tài sản trên là 1.150.000 đồng.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 02/11/2025, Y T2 tiếp tục điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47B2-964.22, chở Phan Phú M4 M1ô đến Nghĩa trang B để trộm cắp bình ắc quy. Tại đây, Y T2 cùng M4 trộm cắp 01 bình ắc quy, nhãn hiệu Enimac, màu trắng, thuộc ngôi mộ ông Lê Khai Q1 (Việt Nhật) của gia đình ông Nguyễn Văn L; trộm cắp 01 bình ắc quy, nhãn hiệu Enimac, màu trắng, thuộc ngôi mộ bà Lê Ngọc Kim N2 của gia đình bà Ông Thị O; trộm cắp 01 bình ắc quy, nhãn hiệu Enimac, màu trắng, thuộc ngôi mộ ông Đinh Văn P1 và bà Nguyễn Thị L1 của gia đình bà Đinh Thị H2; trộm cắp 01 bình ắc quy, nhãn hiệu Enimac, màu trắng, thuộc ngôi mộ ông Võ S1 và bà Tô Thị D của gia đình ông Võ

Hữu H3. Sau khi thực hiện hành vi trộm cắp xong, M4 chở Y T2 đi tìm nơi tiêu thụ. Khi đi đến ngã ba đường H và đường A, phường T, tỉnh Đắk Lắk, thì Y T2 và M4 gặp một người phụ nữ mua, bán phế liệu trên đường, nên Y T2 và M4 gọi lại để bán 04 bình ắc quy với giá 600.000 đồng. Y T2 lấy tiền rồi sau đó, chia cho M4 số tiền 300.000 đồng, Y T2 được số tiền 300.000 đồng rồi cả hai tiêu xài cá nhân hết.

* Tại Bản kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 20 tháng 3 năm 2026 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự phường B, kết luận:

- 03 bình ắc quy, nhãn hiệu Enimac, màu trắng, ký hiệu: 12V-50Ah-N50R, tài sản đã qua sử dụng, không thu hồi được. Trị giá 750.000 đồng.

- 01 bình ắc quy, nhãn hiệu Enimac, màu trắng, ký hiệu: 12V-35Ah-NS60L, tài sản đã qua sử dụng, không thu hồi được. Trị giá 150.000 đồng.

Tổng trị giá các tài sản là 900.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 18 giờ ngày 04/11/2025, Y T2 Mlô điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47B2-964.22, đi đến nhà Y Nap M5 (là bạn của Y T2) rồi gọi Phan Phú Mạnh M2 cùng đi trộm cắp bình ắc quy tại Nghĩa trang B thì M4 đồng ý. Sau đó, Y T2 điều khiển xe mô tô trên chở M4 ngồi phía sau. Để tránh bị phát hiện, Y T2 và M4 không đi đường cổng chính của Nghĩa trang B mà đi theo lối đường đất đến bờ hồ phía sau nghĩa trang nhằm đột nhập vào nghĩa trang từ hướng bờ hồ. Khi đến nơi, Y T2 và M4 để xe mô tô trên mép đường cách nghĩa trang khoảng 25m, rồi cả hai đi vào bên trong khuôn viên nghĩa trang B để trộm cắp bình ắc quy. Y T2 cầm dao và kéo cắt dây của 03 bình ắc quy của 03 ngôi mộ, gồm: 01 bình ắc quy, nhãn hiệu Enimac, màu trắng, thuộc ngôi mộ ông Đỗ Ngọc D1 của gia đình ông Đỗ Xuân H; 01 bình ắc quy, nhãn hiệu Enimac, màu trắng, thuộc ngôi mộ ông Nguyễn Huy H6 của gia đình ông Nguyễn Huy C; 01 bình ắc quy, nhãn hiệu Enimac, màu trắng, thuộc ngôi mộ bà Trần Đỗ Thị X, tại lô số 119-KV 4A2, của gia đình ông Đào Quang N1. Còn M4 đi sau để lấy các bình ắc quy đã được Y Thang Mlô cắt dây. Sau đó, Y Thang M đưa dao và kéo cho M4 để đi vệ sinh. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, người dân phát hiện truy hô nên Y T2 bỏ chạy về nhà, còn M4 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47B2-964.22, chở 03 bình ắc quy vừa trộm cắp được, đi đến bụi cỏ trên đường N, phường B, tỉnh Đắk Lắk để cất giấu rồi điều khiển xe mô tô về nhà của M4.

Cáo trạng số 26/CT-VKS-KV1 ngày 17 tháng 4 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk truy tố các bị cáo Y Thang M về tội “*Trộm cắp tài sản*”, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Qua phân tích, đánh giá tính

chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đồng thời đề cập các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX:

Tuyên bố: Các bị cáo Y Thâm M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Y T2 M10 mức án tù từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giam.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ, đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại các tài sản cho ông H, ông C và ông N1, bà H Muối M6, ông Y Chúc M7 là phù hợp.

- Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đều không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo không tranh luận gì thêm và nói lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì và khiếu nại về hành vi của những người tiến hành tố tụng, quyết định của quan tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, người bị hại vắng mặt. Xét thấy quá trình điều tra những người này đã có lời khai, nội dung vụ án đã được làm rõ nên việc xét xử vắng mặt người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 là phù hợp.

[3] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Qua đó có đủ căn cứ kết luận:

Vào ngày 30/10/2025, Y Thâm M (là đối tượng đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích) và Phan Phú Mạnh M2 đã trộm cắp tài sản là 05 bình ắc quy của 05 ngôi mộ, thuộc Nghĩa trang B, phường B, tỉnh Đắk Lắk, của ông Phạm Q, ông Nguyễn Viết T1, ông Nguyễn Quang V, bà Võ Thu H1, bà Nguyễn Thị M3, trị giá tài sản là 1.150.000đồng.

Vào ngày 02/11/2025, Y Thâm M (là đối tượng đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích) và Phan Phú Mạnh M2 đã trộm cắp tài sản là 04

bình ắc quy của 04 ngôi mộ, thuộc Nghĩa trang B, của ông Nguyễn Văn L, bà Ông Thị O, bà Đinh Thị H2, ông Võ Hữu H3, trị giá tài sản là 900.000đồng.

Vào ngày 04/11/2025, Y Thân M (là đối tượng đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích) và Phan Phú Mạnh M2 đã trộm cắp tài sản là 03 bình ắc quy của 03 ngôi mộ, thuộc Nghĩa trang B, của ông Đỗ Xuân H, ông Nguyễn Huy C và ông Đào Quang N1, trị giá tài sản là 700.000đồng.

Như vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Đắk Lắk truy tố bị cáo Y Thân M về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo b khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ pháp luật.

Điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;”.

[4] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người bị hại, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương hơn nữa bị cáo đều có nhân thân xấu về tội chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, vì vậy cần áp dụng mức hình phạt cho bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ của bị cáo để áp dụng mức hình phạt phù hợp.

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Y Thân M phạm tội hai lần trở lên, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, giá trị tài sản không lớn, người đồng bào dân tộc thiểu số nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tụng hình sự năm 2015:

+ Quá trình điều tra xác định, 02 bình ắc quy, nhãn hiệu: Enimac, màu trắng, ký hiệu: 12v-50Ah-N50R; 01 bình ắc quy, nhãn hiệu: Enimac, màu trắng, ký hiệu: 12V-45Ah-NS60L, là các tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Đỗ Xuân H, ông Nguyễn Huy C và ông Đào Quang N1, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công

an tỉnh Đ, đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại các tài sản trên cho ông H, ông C và ông N1, là phù hợp.

+ Quá trình điều tra xác định, 01 cái kéo và 01 con dao Thái Lan cán nhựa màu cam, là tài sản của bà H Muối M6 (là mẹ của Y Nap M5). bà H M8 không biết việc bị cáo sử dụng vào mục đích phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ, không đề cập xử lý đối với bà H M8 và ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại các tài sản trên cho bà H M8, là phù hợp.

+ Quá trình điều tra xác định, xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 47B2- 964.22, là tài sản của anh Y Chúc M7, Y C3 đã cho Y T2 mượn chiếc xe nhưng ko biết bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên không đề cập xử lý đối với anh Y C3 và ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản trên cho anh Y C3, là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại trong vụ án trên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

[7] Nội dung khác:

- Đối với hai người phụ nữ mua, bán phế liệu trên đường, là những người mua các bình ắc quy từ bị cáo Y Thân M và Phan Phú Mạnh M2. Do Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của những người này nên không đề cập xử lý là phù hợp.

- Đối với Phan Phú Mạnh M2, có hành vi trộm cắp tài sản cùng với bị cáo Y Thân M. Quá trình điều tra xác định, M4 là người chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản, tài sản trộm cắp được của 03 vụ trong ba ngày khác nhau đều có giá trị dưới 2.000.000 đồng. Vì vậy, hành vi của Phan Phú Mạnh M2 chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ cho Công an phường B, tỉnh Đắk Lắk, để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phan Phú Mạnh M2, là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Y Thân M phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật sự: Xử phạt bị cáo **Y Thân M** 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giam 31/12/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật sự, Điều 106 Bộ luật tụng hình sự:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ, đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại các tài sản cho ông H, ông C và ông N1, bà H Muối M6, ông Y Chúc M7 là phù hợp.

4. Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại trong vụ án không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

5. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Y Thông M phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ khi tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ khi nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 1 - Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng PV06-CA tỉnh Đắk Lắk ;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THỊ HỒNG THANH